

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN LẠC
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2024/HS-ST

Ngày 22 – 5 – 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN LẠC, TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hữu Doanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn Trọng.

Bà Nguyễn Thị Ngọc Dung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Thanh Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: Ông Bùi Văn Than - Kiểm sát viên.

Ngày 22/5/2024, tại điểm cầu trung tâm: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình và điểm cầu thành phần: Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2024/TLST-HS ngày 24/4/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2024/QĐXXST-HS ngày 08/5/2024 đối với bị cáo:

Phạm Văn Q (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 28/01/1993 tại L - Hòa Bình; nơi cư trú: Xóm Đ, xã V, huyện L, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Nghề tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn K và bà Đặng Thị H; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 15/QĐ-XPHC ngày 27/3/2012 của Công an huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình xử phạt 500.000 đồng về an ninh trật tự (hành vi cố ý gây thương tích), đã chấp hành xong ngày 27/3/2012.

+ Tại Quyết định số 8828/QĐ-UBND ngày 30/12/2013 của Ủy ban nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh (Cơ sở cai nghiện) với thời gian 12 tháng, đã chấp hành xong ngày 02/01/2015.

+ Tại bản án số 29/2016/HSST ngày 29/9/2016 của Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình xét xử về tội tàng trữ trái phép chất ma túy và tuyên miễn trách nhiệm hình sự cho Phạm Văn Q.

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 02/QĐ-XPHC ngày 03/7/2019 của Công an xã Vũ Bình, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình xử phạt

1.000.000 đồng về phòng chống bạo lực gia đình, đã chấp hành xong ngày 03/7/2019.

+ Tại bản án số 16/2020/HSST ngày 13/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình xử phạt 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/5/2021.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 27/01/2024, bị tạm giam từ ngày 05/02/2024 đến nay, được trích xuất có mặt tại điểm cầu thành phần.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Phạm Văn K, sinh năm 1965; nơi cư trú: Xóm Đ, xã V, huyện L, tỉnh Hòa Bình; có mặt tại điểm cầu trung tâm.

+ Người chứng kiến: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1985; nơi cư trú: Khu T, thị trấn M, huyện T, tỉnh Hòa Bình; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn Q là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 27/01/2024, Q một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 35N1 - 580.73 từ nhà đi lên khu vực chợ X thuộc xã Pà Cò, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình để tìm mua ma túy. Khi đi đến đoạn đường gần chợ X thì Q nhìn thấy một người đàn ông không quen biết, không rõ lai lịch, địa chỉ (cao khoảng 1m60, dáng người gầy, da ngăm đen, mặc áo ngắn màu xanh, quần dài màu đen, đội mũ dân tộc H'mông, trông giống người nghiện ma túy) đang đứng bên trái đường theo hướng Quốc lộ 6 đi vào xã P. Q dừng xe lại và hỏi người đàn ông “Anh có biết chỗ nào lấy được “trắng” (heroin) và “hồng” (H1 phiến) không?”. Người đàn ông trả lời “Có, muốn lấy bao nhiêu?” thì Q trả lời “Em muốn lấy 4.200.000 đồng”. Người đàn ông trên đồng ý, dặn Q đứng ở đó đợi, sau đó đi bộ hướng vào trong chợ X, khoảng 30 phút sau thì người đàn ông đó quay lại và đưa cho Q 01 (một) gói nilon màu hồng. Q mở gói trên ra thấy bên trong chứa ma túy loại heroin và hồng phiến nên đã cất giấu gói ma túy vào ống tay áo bên trái Q đang mặc, sau đó trả số tiền như đã thỏa thuận với người đàn ông rồi tiếp tục điều khiển xe trở về nhà.

Khoảng 16 giờ 50 phút cùng ngày, Phạm Văn Q về đến đoạn đường thuộc xóm M, xã P, huyện T, tỉnh Hòa Bình thì bị Tổ công tác gồm: Đội Cảnh sát ĐTTP về Kinh tế - Ma túy Công an huyện Tân Lạc; Trạm Cảnh sát giao thông Tân Lạc Công an tỉnh H; Tổ công tác 223, Công an tỉnh Hòa Bình; Đội Cảnh sát giao thông - Trật tự, Công an huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình và Công an xã Phong Phú, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình đang làm nhiệm vụ ra tín hiệu dừng xe kiểm tra. Quá trình kiểm tra, Q đã tự nguyện giao nộp gói ma túy đang cất giấu trong ống tay áo bên trái của mình cho tổ công tác, đồng thời khai nhận gói ma túy trên Q vừa mua được trên khu vực xã Pà Cò, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa

Bình mang về để sử dụng. Tổ công tác đã đưa Q cùng vật chứng về trụ sở lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng theo quy định.

Tại Kết luận giám định số: 99/KL-KTHS ngày 01/02/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hoà Bình kết luận về đối tượng giám định:

+ Chất bột dạng cục màu trắng ký hiệu M1 trong phong bì niêm phong, một mặt có ghi “Vật chứng thu giữ vụ: Phạm Văn Q, sinh năm: 1993, nơi thường trú: xóm Đ, xã V, huyện L, tỉnh Hoà Bình có hành vi phạm tội về ma túy - Phát hiện, bắt quả tang tại xóm M, xã P, huyện T, tỉnh Hoà Bình ngày 27/01/2024 gửi giám định có khối lượng 18,18g (Mười tám phẩy mười tám gam), là ma túy, loại Heroine (H).

+ Các viên nén màu hồng ký hiệu M2 trong phong bì niêm phong, một mặt có ghi “Vật chứng thu giữ vụ: Phạm Văn Q, sinh năm: 1993, nơi thường trú: xóm Đ, xã V, huyện L, tỉnh Hoà Bình có hành vi phạm tội về ma túy - Phát hiện, bắt quả tang tại xóm Mường Lò, xã Phong Phú, huyện Tân Lạc, tỉnh Hoà Bình ngày 27/01/2024 gửi giám định có tổng khối lượng 0,53g (Không phẩy năm mươi ba gam), là ma túy, loại Heroine (H) và Methamphetamine.

Cáo trạng số 14/CT-VKS ngày 23/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc, tỉnh Hoà Bình truy tố Phạm Văn Quý về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không có ý kiến gì về nội dung bản cáo trạng, không kêu oan.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử giữ nguyên quyết định truy tố, tội danh đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Q phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Căn cứ điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt Phạm Văn Q từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo làm nghề tự do, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) phong bì niêm phong mẫu giám định ma túy của Phòng K2 - Công an tỉnh H, một mặt có ghi “Mẫu vật còn lại sau khi giám định. Vụ: Phạm Văn Q, sinh năm 1993 – Có hành vi phạm tội về ma túy. Xảy ra: ngày 27 tháng 01 năm 2024. Tại: xã P, huyện T, tỉnh Hoà Bình”. Mép dán có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hoà Bình và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong.

+ Trả lại bị cáo 01 (một) căn cước công dân số 017093009529 mang tên Phạm Văn Q.

+ Trả lại ông Phạm Văn K 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER, biển kiểm soát 35N1 – 580.73.

Các ý kiến tranh luận:

Bị cáo nhất trí với luận tội của Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận gì.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức rõ về hành vi phạm tội của mình. Kính mong Hội đồng xét xử cho bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm được trở về gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Lạc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố những người tham gia tố tụng không có khiếu nại, tố cáo hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

[2] Về căn cứ xác định tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và những chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16h50' ngày 27/01/2024, tại xóm Mường Lồ, xã Phong Phú, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa, Phạm Văn Quý đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng 18,71 gram là ma túy; trong đó 18,18 gram, là ma túy, loại Heroine và 0,53 gram, là ma túy, loại Heroine và Methamphetamine trong người nhằm mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Cáo trạng truy tố bị cáo theo điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, năng lực chịu trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý Nhà nước về ma túy và các chất gây nghiện, xâm phạm trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, về nhân thân: Bị cáo đã nhiều lần bị xử lý vi phạm hành chính; bị kết án về hành vi trộm cắp tài sản. Mặc dù đã được xóa án tích và được coi là

chưa bị xử lý vi phạm hành chính nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để lao động lương thiện trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội mà lại tiếp tục phạm tội để có ma túy sử dụng. Do vậy, cần có mức án tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải hành vi phạm tội của mình quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo có ông nội Phạm Thế K1 được Bộ Y tế tặng thưởng đã có nhiều thành tích thực hiện kế hoạch nhiệm vụ y tế năm 2000, được Ủy ban nhân dân xã Vũ Bình tặng giấy khen đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua năm 2012 và được Ban Chấp hành Trung ương tặng danh hiệu 30 năm tuổi đảng năm 2011, 40 năm tuổi đảng năm 2020 quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bản thân bị cáo là người sử dụng ma túy, làm nghề tự do thu nhập không ổn định. Do vậy, Kiểm sát viên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[6] Về vật chứng của vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra thu giữ, gồm:

+ 01 (một) phong bì niêm phong mẫu giám định ma túy của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hòa Bình, một mặt có ghi “Mẫu vật còn lại sau khi giám định. Vụ: Phạm Văn Quý, sinh năm 1993 – Có hành vi phạm tội về ma túy. Xảy ra: ngày 27 tháng 01 năm 2024. Tại: xã Phong Phú, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình”. Mép dán có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hòa Bình và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong. Đây là chất thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy theo Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER, biển kiểm soát 35N1 – 580.73 của ông Phạm Văn K là bố của bị cáo mua năm 2023 tại cửa hàng Mạnh Tùng ở thị trấn Vụ Bản, huyện Lạc Sơn nhưng chưa sang tên quyền sở hữu. Ngày 27/01/2024, bị cáo lấy xe của ông K đi mua ma túy nhưng ông Kiem không biết. Do vậy, cần trả lại cho chủ sở hữu là ông Phạm Văn K khi án có hiệu lực pháp luật.

+ 01 (một) căn cước công dân số 017093009529 mang tên Phạm Văn Q, đây là giấy tờ tùy thân, cần trả lại bị cáo khi án có hiệu lực pháp luật.

[7] Về vấn đề khác: Đối với người đàn ông bán ma túy cho Phạm Văn Q ngày 27/01/2024 tại địa phận Pà Cò, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Lạc đã phối hợp với Công an xã Pà Cò,

huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình xác minh nhưng chưa xác định được đối tượng như mô tả nên chưa có căn cứ xử lý trong vụ án này.

[8] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Q phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Văn Q 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (Ngày 27/01/2024).

3. Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

+ + Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong mẫu giám định ma túy của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hòa Bình, mặt trước ghi “Mẫu vật còn lại sau khi giám định. Vụ: Phạm Văn Q, sinh năm 1993 – Có hành vi phạm tội về ma túy. Xảy ra: ngày 27 tháng 01 năm 2024. Tại: xã Phong Phú, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình”. Mép dán có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hòa Bình và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong.

+ Trả lại ông Phạm Văn K 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER, biển kiểm soát 35N1 – 580.73.

+ Trả lại bị cáo 01 (một) căn cước công dân số 017093009529 mang tên Phạm Văn Q.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 20/BB-THA ngày 08/5/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Lạc với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình).

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

- Sở tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Tân Lạc;
- Chi cục THADS huyện Tân Lạc;
- CQCSĐT Công an huyện Tân Lạc;
- CQ THAHS Công an huyện Tân Lạc;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Hữu Doanh